

Số: 734/2022/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn Nh và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1073/2022/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Cao Thành Ngh, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số nhà 12A, khu phố B, thị trấn B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Trần Thị Bích Tr, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 18/21/10/28, khu phố M, phường Q, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn Nh: Ông Ngh và bà Tr chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2016, cấp ngày 01/3/2016), hôn Nh trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không thể giải quyết được. Nay ông Ngh và bà Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án Nh dân thành phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Cao Thành Nh, sinh ngày: 10/12/2016. Ly hôn, ông Ngh và bà Tr thỏa thuận giao con chung cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm thời ông Ngh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Ngh không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Ngh và bà Tr khai không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Ngh và bà Tr khai không có.

[5] Về lệ phí HNGĐ-ST: Ông Cao Thành Ngh và bà Trần Thị Bích Tr phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn Nh: Ông Cao Thành Ngh và bà Trần Thị Bích Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Cao Thành Nh, sinh ngày: 10/12/2016. Ly hôn, ông Ngh bà Tr thống thoả thuận giao con chung cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm thời ông Ngh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Ngh không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí HNGĐ-ST: Ông Cao Thành Ngh và bà Trần Thị Bích Tr phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0002208 ngày 08/4/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND Tp. Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS Tp. Biên Hoà (1);
- Đương sự (2);
- UBND phường Q, TPBH (1)
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP (3).

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Văn Hùng

